

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 5640 /SYT-NVD
V/v triển khai công tác
được năm 2019

Đồng Nai, ngày 06 tháng 12 năm 2018

Kính gửi:

- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
 - Bệnh viện công ty Cao su;
 - Các bệnh viện, phòng khám tư nhân;
 - Phòng Y tế các huyện, TP. Biên Hòa, TX. Long Khánh;
- (gọi chung là các đơn vị)

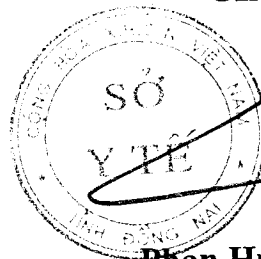
Sở Y tế gửi các đơn vị kế hoạch công tác được năm 2019. Trên cơ sở Kế hoạch của Sở Y tế, các đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng và triển khai kế hoạch công tác được năm 2019 của đơn vị mình. Nội dung kế hoạch công tác được là tiêu chí đánh giá, xếp hạng đơn vị trong các đợt kiểm tra 6 tháng đầu năm và năm 2019.

Giám đốc Sở Y tế yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc (BC);
- Chánh VP SYT;
- Phòng QLHNYD, Thanh tra Sở;
- Website SYT;
- Lưu: VT, NVD.

GIÁM ĐỐC ✓



Phan Huy Anh Vũ

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC DƯỢC NĂM 2019

(Đính kèm văn bản số /SYT-NVD ngày /..... /..... của Giám đốc Sở Y tế Đồng Nai
về việc triển khai công tác dược năm 2018)

STT	NỘI DUNG CÔNG TÁC	THỜI GIAN THỰC HIỆN	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN	KẾT QUẢ
I. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TẠI SỞ Y TẾ				
1.1	Công tác quy hoạch, kế hoạch			
1.1.1	Xây dựng kế hoạch bảo tồn và phát triển nguồn dược liệu	2019	Phòng Nghiệp vụ Dược phối hợp với Viên dược liệu Trung ương	Có KH được phê duyệt
1.1.2	Xây dựng kế hoạch công tác Dược năm 2019	Tháng 12/2018	Phòng NV Dược	Có KH
1.2.	Công tác tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh			
1.2.1	Trình UBND tỉnh ban hành các văn bản quản lý về dược, mỹ phẩm	Khi có yêu cầu	Phòng NV Dược	Có văn bản
1.3.	Công tác phổ biến văn bản quản lý về dược và mỹ phẩm mới ban hành			
	Phổ biến văn bản quản lý về dược và mỹ phẩm mới ban hành cho các đối tượng quản lý	Thường xuyên	Phòng NV Dược, Thanh tra sở, phòng QLHN	- Đủ văn bản - Đủ đối tượng - Kịp thời
1.4.	Công tác chỉ đạo chuyên môn			
	Chỉ đạo chuyên môn Phòng Y tế huyện, thị xã, thành phố về công tác quản lý dược, mỹ phẩm	Thường xuyên	Phòng NV Dược	Văn bản chỉ đạo
1.5.	Công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định quản lý về dược, mỹ phẩm			
1.5.1	Xây dựng kế hoạch thanh tra hành nghề dược, mỹ phẩm	12/2018	Thanh tra Sở	Có kế hoạch
1.5.2	Xây dựng kế hoạch kiểm tra hành nghề dược	12/2018	Phòng QLHN	Có kế hoạch
1.5.3	Xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác dược BV	Quý II/2019	Phòng NV Dược	Có kế hoạch
1.5.4	Phối hợp liên ngành trong công tác thanh tra, kiểm tra		Phòng TTr; QLHN	Có KH, báo cáo
1.6.	Công tác cấp giấy phép nhận thuốc phi mậu dịch, tiếp nhận giải quyết các công bố liên quan đến thuốc, mỹ phẩm			
1.6.1	Tiếp nhận, giải quyết hồ sơ quảng cáo, hội thảo, nhận thuốc phi mậu dịch, công bố sản phẩm, quảng cáo, hội thảo, giới thiệu mỹ phẩm đúng quy định	Thường xuyên	Phòng NV Dược, Phòng tiếp nhận hồ sơ	Kết quả thực hiện ISO
1.6.2	Cấp thẻ người giới thiệu thuốc đúng thủ tục và nội dung quy định	Thường xuyên	Phòng NV Dược, Phòng tiếp nhận hồ sơ	Kết quả thực hiện ISO
1.7.	Công tác thực hiện GDP, GPP			

1.7.1	Giám sát, đôn đốc thực hiện nguyên tắc, tiêu chuẩn “Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc” và cấp giấy chứng nhận cơ sở đạt tiêu chuẩn GPP cho các cơ sở bán lẻ đúng thủ tục và nội dung quy định	Thường xuyên	Phòng NV Dược, Phòng tiếp nhận hồ sơ	- Đạt 100%, nhà thuốc, 100 % quầy thuốc được cấp GCN. - Kết quả thực hiện ISO
1.7.2	Giám sát, đôn đốc thực hiện nguyên tắc, tiêu chuẩn “Thực hành tốt phân phối thuốc” và cấp giấy chứng nhận cơ sở đạt tiêu chuẩn GDPc cho các cơ sở bán buôn đúng thủ tục và nội dung quy định	Thường xuyên	Phòng NV Dược, Phòng tiếp nhận hồ sơ	- Đạt 100% các cơ sở bán buôn thuốc được cấp GCN. - Kết quả thực hiện ISO
1.7.3	Tập huấn kiến thức về GPP, GDP và các văn bản quy phạm pháp luật về hành nghề dược cho các đối tượng hành nghề dược	Quý I, II, 2019	Phòng Quản lý hành nghề chủ trì; NV dược, TTr sở phối hợp	Kế hoạch và báo cáo kết quả

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ DƯỢC, MỸ PHẨM

2.1. Công tác quản lý thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất

2.1.1	Chỉ đạo việc tổ chức cơ sở bán lẻ thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần cho điều trị ngoại trú	Tháng 12/2018	Phòng NV Dược	Văn bản chỉ đạo / kết quả
2.1.2	Kiểm tra các cơ sở thực hiện quy chế quản lý gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất	Thường xuyên	Phòng NV Dược, TTr, QLHN Trung tâm KN	Biên bản / báo cáo kết quả
2.1.3	Giám sát, đôn đốc các cơ sở thực hiện tốt chế độ báo cáo định kỳ	Thường xuyên	Phòng NV Dược	Báo cáo

2.2. Công tác quản lý chất lượng thuốc, mỹ phẩm

2.2.1	Phổ biến, hướng dẫn thực hiện các văn bản về quản lý chất lượng thuốc, mỹ phẩm.	Thường xuyên	Phòng NV Dược	Văn bản chỉ đạo/ báo cáo
2.2.2	Thông báo đủ, kịp thời các văn bản của bộ Y tế về thu hồi thuốc không đạt tiêu chuẩn chất lượng; giám sát, kiểm tra việc thực thu hồi	Thường xuyên	Phòng NV Dược	Văn bản chỉ đạo/ báo cáo
2.2.3	Xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra chất lượng thuốc, mỹ phẩm có công bố tiêu chuẩn chất lượng lưu hành trên địa bàn tỉnh năm 2019	Quy II/ 2019	Trung tâm kiểm nghiệm	Kế hoạch/ báo cáo thực hiện
2.2.4	Đánh giá tình hình chất lượng thuốc, mỹ phẩm có công bố tiêu chuẩn chất lượng lưu hành trên địa bàn tỉnh (3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, 1 năm)	Theo quy định	Trung tâm kiểm nghiệm	Văn bản đánh giá
2.2.5	Báo cáo định kỳ theo quy định công tác quản lý chất lượng thuốc, mỹ phẩm	Theo quy định	Trung tâm kiểm nghiệm	Báo cáo
2.2.6	Phối hợp liên ngành trong việc phòng chống thuốc giả, gian lận thương mại	Theo kế hoạch	Liên ngành	Quyết định / báo cáo

2.3. Công tác quản lý thông tin quảng cáo thuốc, mỹ phẩm

2.3.1	Phổ biến, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản về quản lý thông tin	Thường xuyên	Phòng NV Dược	Văn bản hướng
-------	---	--------------	---------------	---------------

	quảng cáo thuốc, mỹ phẩm			dẫn / báo cáo
2.3.2	Kiểm tra việc thực hiện quy định về thông tin, quảng cáo thuốc, mỹ phẩm	Thường xuyên	Thanh tra sở phối hợp với QLHN, NV Dược,	Biên bản kiểm tra / báo cáo
2.4. Công tác quản lý giá thuốc				
2.4.1	Phổ biến, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản về quản lý giá thuốc	Thường xuyên	Phòng NV Dược	Văn bản / báo cáo
2.4.2	Kiểm tra các cơ sở thực hiện các quy định về quản lý giá thuốc	Thường xuyên	Phòng NVD, Tổ công tác giá.	Biên bản kiểm tra/ báo cáo
2.4.3	Thẩm định hồ sơ kê khai lại giá thuốc	Thường xuyên	Phòng NVD+ Tổ công tác giá.	Phiếu tiếp nhận
2.5. Công tác quản lý dược bệnh viện và các Trung tâm y tế hai chức năng				
2.5.1	Xây dựng danh mục thuốc phù hợp với mô hình bệnh tật và TT 30/2018/TT-BYT, và phân tuyến kỹ thuật. Ưu tiên sử dụng thuốc sản xuất trong nước.	12/2018	Các cơ sở điều trị	Danh mục thuốc được phê duyệt
2.5.2	Dự trữ sử dụng thuốc gây nghiện thuốc hướng tâm thần	12/2018	Các cơ sở điều trị	Dự trữ được phê duyệt
2.5.3	Tổ chức bán lẻ thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần cho bệnh nhân điều trị ngoại trú và thực hiện chế độ thống kê báo cáo Theo dõi, quản lý sử dụng thuốc Mocphin đối với bệnh nhân ung thư giai đoạn cuối, HIV AIDS tại tuyến xã.	Thường xuyên	Các cơ sở điều trị	Kế hoạch / báo cáo
2.5.4	Xây dựng, thực hiện kế hoạch cung ứng đủ thuốc cho bệnh nhân nội trú và ngoại trú. Tăng giá trị sử dụng thuốc sản xuất trong nước (3% đối với bệnh viện tuyến tỉnh, 4% đối với các bệnh viện tuyến huyện) so với năm 2018	12/2018	Các cơ sở điều trị	Kế hoạch / báo cáo
2.5.5	Xây dựng, thực hiện kế hoạch cân chỉnh công tác cung ứng và sử dụng thuốc tại BV và TT (TT22/2011, TT23/2011)	12/2018	Các cơ sở điều trị	Kế hoạch / báo cáo / đánh giá
2.5.6	Xây dựng, thực hiện kế hoạch năm của: Hội đồng Thuốc và Điều trị, Đơn vị thông tin thuốc, công tác dược lâm sàng và theo dõi ADR.	Thường xuyên	Các cơ sở điều trị	Kế hoạch / báo cáo / thực hiện
2.5.7	Triển khai áp dụng tiêu chuẩn GSP kho thuốc bệnh viện.	Thường xuyên	Các cơ sở điều trị	Quy trình thao tác chuẩn
2.5.8	Triển khai thực hành tốt tủ thuốc trạm y tế (GPP)	Chậm nhất 01/7/2019	Các Trung tâm Y tế	- Giấy chứng nhận

2.5.9	Triển khai thực hành tốt phân phối thuốc (GDP) đối với các cơ sở tồn trữ Vắc xin	Chậm nhất 01/7/2019	Các Trung tâm Y tế	- Giấy chứng nhận
2.5.10	Tiếp tục triển khai áp dụng tiêu chuẩn GPP; triển khai áp dụng điều 136 Nghị định số 54/2017/NĐ quản lý giá thuốc tại nhà thuốc, quầy thuốc trong khuôn viên các cơ sở khám, chữa bệnh..	Thường xuyên	Các cơ sở khám, chữa bệnh	BB kiểm tra / báo cáo
2.5.11	Đào tạo dược lâm sàng	Hàng năm tối thiểu 01 ds được đào tạo	Các cơ sở khám, chữa bệnh	Chứng chỉ đào tạo
2.6	Công tác quản lý dược Trung tâm y tế (Long Thành, Long Khánh, Định Quán)			
2.6.1	Xây dựng danh mục thuốc sử dụng tại các trạm y tế phù hợp với mô hình bệnh tật theo TT30/2018/TT-BYT và phân tuyến kỹ thuật. Ưu tiên sử dụng thuốc sản xuất trong nước, tăng 4% giá trị sử dụng thuốc trong nước so với năm 2018.	12/2018	Các Trung tâm Y tế	Danh mục thuốc được phê duyệt
2.6.2	-Dự trù, quản lý sử dụng và thực hiện chế độ thống kê báo cáo đối với thuốc gây nghiện thuốc hướng tâm thần. -Theo dõi, quản lý sử dụng thuốc Mocphin đối với bệnh nhân ung thư giai đoạn cuối, HIV AIDS tại tuyến xã.	- 12/2018 -Thường xuyên	- Các Trung tâm Y tế -Các trạm y tế	-Dự trù thuốc được phê duyệt, báo cáo -Sổ theo dõi bệnh nhân
2.6.3	Kết hợp với bệnh viện khu vực xây dựng kế hoạch cung ứng đủ thuốc cho bệnh nhân nội trú và ngoại trú tại Trung tâm và các Trạm y tế. Tăng 4% giá trị sử dụng thuốc trong nước so với năm 2018	Thường xuyên	Các Trung tâm Y tế Các bệnh viện	Kế hoạch / báo cáo, kết quả thực hiện
2.6.4	Xây dựng, thực hiện kế hoạch chấn chỉnh công tác cung ứng và sử dụng thuốc tại Trung tâm và các Trạm y tế (TT22/2011, TT23/2011) và theo dõi ADR	-12/2018 -Thường xuyên	Các Trung tâm Y tế	Kế hoạch / báo cáo / đánh giá
2.6.5	- Triển khai tủ thuốc đạt GPP . - Quản lý giá thuốc tại các tủ thuốc TYT theo ND 54/2017/ND-CP	-Chậm nhất 01/7/2019 -Thường xuyên	Các Trung tâm Y tế	-Giấy chứng nhận GPP -BB kiểm tra / báo cáo,
2.6.5	Triển khai thực hành tốt phân phối thuốc (GDP) đối với các cơ sở tồn trữ Vắc xin	Chậm nhất 01/7/2019	Các Trung tâm Y tế	- Giấy chứng nhận
2.7.	Công tác đấu thầu thuốc, vật tư y tế tiêu hao, hóa chất			
2.7.1	Tuân thủ đúng quy định hiện hành về đấu thầu mua thuốc, đảm bảo tổ chức đấu thầu đúng thời gian quy định	Thường xuyên	Ban mua thuốc tập trung; Các cơ sở điều trị	Kết quả thực hiện đấu thầu
2.7.2	Thực hiện đúng quy định về báo cáo kết quả trúng thầu về Bộ Y tế và Sở Y tế	Thường xuyên	Ban mua thuốc tập trung; Các cơ sở điều trị	Báo cáo
2.8.	Công tác quản lý kinh doanh dược			

2.8.1	Phổ biến, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản về quản lý kinh doanh dược, mỹ phẩm	Thường xuyên	Phòng NV Dược	Văn bản hướng dẫn / báo cáo
2.8.2	Tiếp tục triển khai thực hiện GDP, đối với cơ sở sản xuất, bán buôn, GPP đối với cơ sở bán lẻ,	Thường xuyên	Phòng NV Dược	Báo cáo thực hiện
2.8.3	Tập huấn nâng cao kiến thức sử dụng thuốc hợp lý cho người bán lẻ	Quý II, Quý III/2019	Phòng QLHN, NVD	Kế hoạch, nội dung, báo cáo
2.8.4	Tổ chức hậu kiểm việc chấp hành các quy định sản xuất, kinh doanh dược (Sản xuất, bán buôn)	Quý II, III, IV/2019	Phòng NV Dược, TTr, QLHN	Báo cáo / thực hiện

2.9. Công tác quản lý mỹ phẩm

2.9.1	Phổ biến, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các văn bản về quản lý mỹ phẩm	Thường xuyên	Phòng NV Dược, TTS, QLHN	Văn bản hướng dẫn/ báo cáo
2.9.2	Tổ chức hậu kiểm việc chấp hành các quy định về quản lý mỹ phẩm	Quý III, IV/2019	Phòng NV Dược, TTr, QLHN	Báo cáo / thực hiện
2.10	Triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án kiểm soát kê đơn và bán thuốc kê đơn	Theo kế hoạch	Phòng NV Dược, NVY, TTr, QLHN, các phòng Y tế và các cơ sở khám chữa bệnh.	Kế hoạch., báo cáo
2.11	Triển khai phạm mềm kết nối các cơ sở phân phối thuốc với cơ quan quản lý: - Các nhà thuốc phải thực hiện 01/01/2019 - Các quầy thuốc phải thực hiện từ 01/01/2020	Theo kế hoạch:	Phòng NV Dược, Viettel, các phòng Y tế và các cơ sở khám chữa bệnh.	Kế hoạch., báo cáo

III. CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ DƯỢC, MỸ PHẨM CỦA PHÒNG Y TẾ

3.1.. Công tác quy hoạch, kế hoạch

3.1.1	Xây dựng KH công tác Dược, mỹ phẩm 2019 trình UBND huyện, thị xã, TP phê duyệt	12/2018	Phòng Y tế	Kế hoạch
-------	--	---------	------------	----------

3.2.. Công tác tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện, thị, thành phố

3.2.1	Trình UBND huyện, thị, thành phố ban hành các văn bản quản lý về dược, mỹ phẩm trên địa quản lý	Khi có yêu cầu	Phòng Y tế	Văn bản
-------	---	----------------	------------	---------

3.3. Công tác phổ biến văn bản quản lý về dược và mỹ phẩm mới ban hành

3.3.1	Phổ biến kịp thời 100% văn bản quản lý về dược và mỹ phẩm của Bộ Y tế và Sở Y tế cho đủ loại đối tượng quản lý	Thường xuyên	Phòng Y tế	Văn bản hướng dẫn / báo cáo
3.3.2	Chỉ đạo thu hồi thuốc không đạt tiêu chuẩn chất lượng kịp thời, đủ số lượng văn bản, đủ đối tượng quản lý	Thường xuyên	Phòng Y tế	Văn bản hướng dẫn / báo cáo
3.3.3	Giám sát, kiểm tra việc thực hiện kê khai, niêm yết giá thuốc, thu hồi thuốc; báo cáo kịp thời, đầy đủ kết quả thu hồi về SYT	Thường xuyên	Phòng Y tế	Biên bản kiểm tra / báo cáo

3.4. Công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định quản lý về dược, mỹ phẩm

3.4.1	Xây dựng và thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh dược, mỹ phẩm trên địa bàn về việc thực hiện các quy định quản lý	01/2018	Phòng Y tế	Kế hoạch / báo cáo thực hiện
3.4.2	Phối hợp liên ngành trong công tác thanh tra, kiểm tra	Theo kế hoạch	Phòng Y tế	QĐ /KH / báo cáo
3.5	Triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án kiểm soát kê đơn và bán thuốc kê đơn	Theo kế hoạch	Phòng Y tế	
3.6	Triển khai phạm mềm kết nối các cơ sở phân phối thuốc với cơ quan quản lý: - Các nhà thuốc phải thực hiện 01/01/2019 Các quầy thuốc phải thực hiện từ 01/01/2020	Theo kế hoạch	Phòng Y tế	
3.5. Công tác báo cáo				
3.5.1	Báo cáo định kỳ (hàng, quý, 6 tháng, năm) công tác quản lý nhà nước về dược, mỹ phẩm về Sở Y tế (NVD, TTr, HNYD)	Theo quy định	Phòng Y tế	Báo cáo
IV. CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA				
4.1	Triển khai thực kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt	Theo kế hoạch	Thanh tra Sở	Báo cáo kết quả
2	Tăng cường kiểm tra các cơ sở bán lẻ thuốc	Thường xuyên	Thanh tra Sở	Biên bản Kinh tế / báo cáo
4.3	Kiểm tra công tác dược bệnh viện	6 tháng và cuối năm 2019	Thanh tra Sở. NVD	Biên bản kiểm tra / báo cáo
4.4	Kiểm tra việc thi hành Luật Dược và thực hiện các quy định về quản lý về dược, mỹ phẩm	Thường xuyên	Thanh tra Sở	Quyết định / KH / BB / BC
V. CÔNG TÁC THỐNG KÊ, TỔNG HỢP BÁO CÁO				
5.1	Sở Y tế gửi báo cáo công tác dược, thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần định kỳ (6 tháng, năm) về Bộ Y tế (Cục Quản lý Dược)	Theo quy định	Phòng NVD	Báo cáo
5.2	Các cơ sở y tế gửi báo cáo công tác dược, thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần định kỳ (6 tháng, năm) về Sở Y tế	Theo quy định	Các cơ sở y tế	Báo cáo
VI. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO CÁN BỘ				
5.1	Cử cán bộ dược tham gia đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ....	Thường xuyên	Phòng TCCB, Phòng NVD, Các cơ sở	Báo cáo
VII. CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TẠI SỞ Y TẾ				
6.1	Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý dược	Thường xuyên	Phòng NVD	Phần mềm q.lý
6.2	Duy trì tiếp nhận hồ sơ, trả giấy phép hành nghề dược theo cơ chế 1 cửa	Thường xuyên	Phòng NVD, Phòng tiếp nhận hồ sơ	Đánh giá thực hiện ISO